

BÁO CÁO
tình hình thực hiện Quy chế làm việc của
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Quy chế số 01-QC/TU, ngày 09/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Văn phòng Tỉnh ủy được giao chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế. Trên cơ sở tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và quá trình theo dõi việc thực hiện Quy chế, Văn phòng Tỉnh ủy báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC

1. Việc ban hành, triển khai thực hiện Quy chế làm việc

Thực hiện Quy định số 10-QĐ/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định số 42-QĐ/TW, ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy và Quyết định số 168-QĐ/TW, ngày 28/12/2018 của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tập trung chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Quy chế số 01-QC/TU, ngày 09/01/2021*); quán triệt đến cấp ủy các cấp, các cơ quan, đơn vị để theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện; chỉ đạo các Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc xây dựng và ban hành quy chế làm việc ở cấp mình.

Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 được ban hành theo đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, các quy định của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, các quy định của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ Tỉnh ủy. Nội dung quy chế làm việc bao đảm tính khoa học, chặt chẽ, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và trách nhiệm, quyền hạn cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy và mối quan hệ cấp ủy. Qua đó, nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, phát huy trách nhiệm của từng cá nhân các đồng chí Tỉnh ủy viên, nhất là người đứng đầu và giải quyết tốt các mối quan hệ công tác.

2. Tình hình thực hiện Quy chế làm việc

2.1. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

- *Đối với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh:* Kịp thời Ban hành chương trình làm việc toàn khóa, Chương trình công tác hằng năm; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm để cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực. Những vấn đề thuộc thẩm quyền lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số, tạo sự đồng thuận nhất trí cao. Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức **18** kỳ họp để xem xét, thảo luận dân chủ, ban hành **12** nghị quyết chuyên đề và **05** chương trình hành động thuộc các lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; cho ý kiến các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án quan trọng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật theo quy định của Đảng.

Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng của cán bộ, đảng viên; triển khai thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bố trí cán bộ; lãnh đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030. Định hướng đối với những vấn đề quan trọng để HĐND, UBND tỉnh thảo luận, thống nhất và quyết định, tổ chức thực hiện. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch trung hạn, quy hoạch sử dụng đất của tỉnh; định kỳ cho ý kiến về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng hệ thống chính trị. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác xây dựng Đảng, dân tộc, tôn giáo, chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng mối đại đoàn kết toàn dân; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tinh thần phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền.

- *Đối với tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy:* Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định; giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo đúng quy chế, chương trình công tác toàn khóa, hằng năm và các nhiệm vụ trọng tâm; tăng cường kiểm tra, giám sát các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các tổ chức đảng trực thuộc trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai, thực hiện nhiệm vụ. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức **67** kỳ họp, ban hành **07** nghị quyết, **19** quy định, **07** quy chế và hàng nghìn văn bản quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh; thành lập **11** đoàn kiểm tra, giám sát, tiến hành giám

sát các địa phương, đơn vị về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các đồng chí Tỉnh ủy viên, quá trình thực hiện thường xuyên có sự điều chỉnh theo tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ. Trên cơ sở chương trình công tác toàn khóa của Tỉnh ủy và những vấn đề thực tiễn đặt ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa thành chương trình làm việc hàng tháng theo hướng lựa chọn vấn đề, nội dung quan trọng của cấp ủy phải bàn và quyết định; thực hiện phân công, phân cấp rõ nội dung, thời gian thực hiện, nâng cao tính chủ động và phát huy quyền hạn, trách nhiệm của các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành tỉnh. Các cuộc họp bám sát sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy và chương trình làm việc toàn khóa, hàng năm. Nội dung các kỳ họp được chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, gửi tài liệu trước đến các thành viên để nghiên cứu, các nội dung đưa ra trong cuộc họp được bàn bạc, thảo luận dân chủ, thống nhất, quyết định theo đa số. Hàng năm, trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ động kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện quy chế làm việc.

- *Đối với tập thể Thường trực Tỉnh ủy:* Chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ tỉnh theo đúng thẩm quyền; chỉ đạo hoạt động của các cơ quan, tổ chức theo đúng chức năng, nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung phục vụ tốt các hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đúng quy trình và thời gian; thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy giải quyết các công việc phát sinh giữa 02 kỳ hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đúng thẩm quyền. Duy trì chế độ họp định kỳ 04 lần/tháng và những cuộc họp đột xuất khác; từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức **97** kỳ họp và chỉ đạo công việc thường xuyên theo phân cấp, ủy quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy trong việc quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Trung ương, của Tỉnh ủy.

2.2. Việc thực hiện nguyên tắc và chế độ làm việc

- *Việc thực hiện nguyên tắc làm việc:* Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- *Việc thực hiện chương trình công tác, chế độ hội nghị:* Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo của Trung ương hoặc khi có yêu cầu đột xuất. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ,

Thường trực Tỉnh ủy trên cơ sở chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh họp thường lệ ba tháng một lần, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp thường lệ từ 01 đến 02 lần/tháng và một số kỳ họp đột xuất khi Thường trực Tỉnh ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập. Các hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy đều có trên 2/3 tổng số thành viên tham dự và được thực hiện theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

- *Việc thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình:* Hàng năm, tập thể Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để lấy ý kiến góp ý và gửi về Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định. Năm 2021 và năm 2022, tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy tự đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- *Về chế độ đi cơ sở và tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân:* Quy chế làm việc của Tỉnh ủy quy định: Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc. *Tuy nhiên*, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ có thể bố trí làm việc với ban thường vụ **03** đảng bộ trực thuộc (*huyện Tuần Giáo, huyện Tủa Chùa và Thành phố Điện Biên Phủ*); những cuộc làm việc với các đảng bộ trực thuộc chủ yếu do các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy tổ chức thành lập đoàn công tác thăm, làm việc với các huyện, thị, thành ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, các sở, ngành để kịp thời để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo (Tổ chức **28** đoàn công tác, thành phần các đoàn công tác đều có một số đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan tham gia đoàn).

- *Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và địa phương:* Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thực hiện sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả thực hiện

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế nền nếp, khoa học; Quy chế là cơ sở mang tính pháp lý để tổ chức các hoạt động được tập trung, thống nhất, đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, là căn cứ để xem xét trách nhiệm của tập thể cấp ủy và cấp ủy viên. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các đồng chí Tỉnh ủy viên thực hiện nghiêm quy chế làm việc, bám sát chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ban đảng Trung ương để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và theo quy chế làm việc.

Lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Một số nội dung cần điều chỉnh, bổ sung phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế làm việc

Quá trình tổ chức thực hiện Quy chế làm việc, căn cứ vào các quy định của Đảng và tình hình thực tiễn, yêu cầu đề ra, một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có một số điểm cần được xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:

2.1. Về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên

2.1.1. Tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 8, Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị, quy định về quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: "*Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân; nhân sự chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành, giới thiệu bầu ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy*" không quy định đối với nhân sự **Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**.

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 1, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy quy định: "*Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh*". Vì vậy, đề nghị bổ nội dung giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh **Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh** và bổ sung thêm quyền hạn xem xét nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho phù hợp với Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị.

2.1.2. Tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 8, Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị quy định: "*Trên cơ sở quy định của Trung ương, quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy; điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định của Bộ Chính trị*".

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 1, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy quy định: "*Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên UBKT Tỉnh ủy. Bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy*". Vì vậy, đề nghị bổ sung quyền hạn của Tỉnh ủy trong việc điều chỉnh cơ cấu cấp ủy tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngoài cơ cấu cấp ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy được xác định theo quy định của Bộ Chính trị.

2.1.3. Tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 8, Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị: "*Giới thiệu nhân sự để hội đồng nhân dân bầu chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. Tham gia ý kiến đối với nhân sự giới thiệu để hội đồng nhân dân bầu giữ chức phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban*

nhân dân tỉnh, thành phố trước khi ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định giới thiệu để hội đồng nhân dân bầu".

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 1, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy quy định: "Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để Hội đồng nhân dân bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, **Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh** trước khi giao cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh bầu". Vì vậy, đề nghị bỏ nội dung: "tham gia ý kiến về nhân sự **Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**".

2.1.4. Tại Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 8, Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: "Chuẩn bị nhân sự để ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố xem xét, đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố; chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành, giới thiệu uỷ viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy.

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 2 Quy chế làm việc quy định: "Chuẩn bị nhân sự để Tỉnh ủy xem xét, đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ cho ý kiến về giới thiệu nhân sự bầu chức danh: Bí thư, phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, **Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**, theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước". Vì vậy, đề nghị bỏ nội dung: "Chuẩn bị nhân sự để nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ cho ý kiến về giới thiệu nhân sự bầu chức danh **Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh**".

2.1.5. Tại Điểm 4, Điều 15, Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng quy định thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận và bố trí đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề chính trị cần xem xét. Tại Điều 16, Quy định số 58-QĐ/TW quy định, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận đối với cán bộ, đảng viên không có vấn đề chính trị cần xem xét.

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 2 Quy chế làm việc quy định: "Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo phân cấp". Tại Điểm 1, Khoản 5, Điều 3 của Quy chế làm việc quy định: "Quyết định thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...) để đưa ra Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận". Vì vậy, đề nghị bổ sung nội dung, biên tập để làm rõ thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: "Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề chính trị cần

xem xét hoặc có vấn đề chính trị phức tạp".

Tại Điểm 1, Khoản 5, Điều 3 của Quy chế đề nghị điều chỉnh, bổ sung, biên tập lại để làm rõ thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy: "*Quyết định thẩm tra cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề chính trị cần xem xét và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...) để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận. Tập thể Thường trực Tỉnh ủy xem xét, kết luận đối với cán bộ, đảng viên không có vấn đề chính trị cần xem xét*".

2.2. Về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng

2.2.1. Tại Mục 3, Phần II, Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007 của BCH Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, quy định: "*Hàng năm, cuối nhiệm kỳ, cấp ủy các cấp từ Trung ương đến cơ sở, trước hết là người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp chỉ đạo tổng kết việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng ở cấp mình*". Tại Tiết e, Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 4, Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, quy định: "... định kỳ sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng".

Tuy nhiên, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy chưa thể hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy trong việc định kỳ tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. **Vì vậy**, đề nghị bổ sung nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của Tỉnh ủy "*Hàng năm, cuối nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chủ trì tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của đảng*".

2.2.2. Tại Tiết đ, Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 4, Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, quy định: "*Ban hành và chỉ đạo thực hiện các quy định phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc các cơ quan liên quan*".

Tuy nhiên, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy chưa thể hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với việc ban hành quy định phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc các cơ quan liên quan. **Vì vậy**, đề nghị bổ sung nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: "*Ban hành và chỉ đạo thực hiện các quy định phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc các cơ quan liên quan*".

2.3. Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tại Khoản 1, Điều 2, Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại

trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân có quy định: "Người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước".

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 6, Quy chế làm việc chưa thể hiện được trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân. **Vì vậy**, đề nghị bổ sung nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Tỉnh ủy: "trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo".

2.4. Về thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương tạm ứng ngân sách trong lĩnh vực kinh tế - xã hội

- Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho chủ trương tạm ứng ngân sách cấp tỉnh để thực hiện một số dự án cấp bách như: Dự án xây dựng Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2 (đợt 1); thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng điểm tái định cư Khu trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên; dự án xây dựng Cầu Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ.

Tuy nhiên, Quy chế làm việc chỉ quy định về ứng trước dự toán ngân sách tỉnh thuộc thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy (Mục 3, Khoản 5, Điều 3): "Những công việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho tập thể Thường trực Tỉnh ủy giải quyết gồm: ... Cho ý kiến về chủ trương thực hiện các cuộc vận động, quyên góp, ủng hộ có huy động đóng góp của nhân dân; chủ trương thành lập các quỹ có sử dụng ngân sách cấp vốn điều lệ; ứng trước dự toán ngân sách tỉnh cho đầu tư và các khoản chi cấp bách khác... ". Chưa quy định cụ thể việc cho chủ trương tạm ứng ngân sách cấp tỉnh;

Vì vậy, đề nghị bổ sung nội dung "tạm ứng ngân sách cấp tỉnh" thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chuyển nội dung "ứng trước dự toán ngân sách tỉnh" từ thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy thành nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Biên tập lại Điều 4, Khoản 2 như sau: "Cho chủ trương sử dụng, phương án phân bổ các khoản chi phát sinh ngoài dự toán đầu năm, nguồn tăng thu ngân sách, nguồn kết dư, quỹ dự trữ tài chính địa phương, các khoản chi hỗ trợ từ các tỉnh bạn, các tổ chức nước ngoài, các khoản hỗ trợ khác, bổ sung cho ngân sách tỉnh (trừ kinh phí hỗ trợ có mục tiêu), có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên; dưới 03 tỷ đồng thì ủy quyền Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định. **Cho chủ trương tạm ứng, ứng trước dự toán ngân sách tỉnh cho đầu tư và các khoản chi cấp bách khác**".

- Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hiện đang được phân công phụ trách (như: UBMTTQ VN tỉnh, các Ban đảng tỉnh, TP Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Điện Biên Đông) hoặc theo dõi (đối với thị xã Mường Lay và các huyện còn lại) các ban, ngành, địa phương. Tuy nhiên, Điều 5 Quy chế mới

quy định nhiệm vụ, quyền hạn đối với đồng chí được phân công phụ trách, chưa quy định đối với đồng chí được phân theo dõi. Vì vậy, Văn phòng Tỉnh ủy đề nghị bổ sung nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân theo dõi địa bàn, lĩnh vực:

"3. thực hiện công tác cán bộ của các ban, ngành, địa phương trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách **hoặc theo dõi**.

4. Năm bắt toàn diện, sâu sát tình hình, phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy địa bàn được phân công theo dõi; kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất, kiến nghị cách giải quyết cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy. Đôn đốc cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy địa bàn được phân công theo dõi trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy."

2.5. Phân công các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy phụ trách đảng bộ các huyện, thị, thành phố để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị

Ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách và theo chức danh bổ nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy về nhiệm vụ được phân công; các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy đang phụ trách chung theo từng lĩnh vực.

Quá trình thực hiện chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo Quy chế làm việc gấp khó khăn do sự chồng chéo chương trình công tác trong chỉ đạo cơ sở thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khi các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy đi công tác cơ sở sẽ kiểm tra và lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở. Vì vậy, thực tế đã phát sinh một số trường hợp các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy đi kiểm tra cùng một địa bàn, cùng chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực trong khoảng thời gian cách nhau không xa; dẫn đến việc khó bố trí lịch công tác kiểm tra cơ sở cho các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy khó chủ động trong việc kiểm tra, chỉ đạo địa bàn, cơ sở.

Vì vậy, Quy chế làm việc cần phân công nhiệm vụ cho 02 đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy phụ trách các đảng bộ trực thuộc; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh và phụ trách chung, lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với các đảng bộ trực thuộc. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy được phân công phụ trách đảng bộ nào thì có trách nhiệm cùng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ được giao phụ trách đảng bộ đó lãnh đạo, chỉ đạo và hằng năm tổ chức các đoàn công tác kiểm tra cơ sở theo Quy chế làm việc.

Về quyền hạn, trách nhiệm của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy được giao

phụ trách các đảng bộ trực thuộc: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy phụ trách chung và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, kết luận đối với tất cả các đảng bộ trực thuộc. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy và Phó Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, kết luận chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực đối với đảng bộ được phân công phụ trách; thường xuyên, kịp thời báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của các đảng bộ được giao phụ trách và đề xuất với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy những nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Bí thư Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc.

Đề nghị bổ sung vào Quy chế làm việc quy định quyền hạn, trách nhiệm của các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy được giao phụ trách đảng bộ trực thuộc: (1)- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy phụ trách chung, lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với các đảng bộ trực thuộc tỉnh; (2)- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo và cùng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách các đảng bộ: Huyện Mường Chà, Điện Biên Đông, Mường Nhé, Nậm Pồ, Thị xã Mường Lay, Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. (3)- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh lãnh đạo và cùng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách các đảng bộ: Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Tuần Giáo, huyện Mường Áng, huyện Tủa Chùa, Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.

2.6. *Chế độ hội nghị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*

Theo Hướng dẫn số 16-HD/VPTU, ngày 23/2/2023 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn ghi biên bản các hội nghị ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các cuộc họp đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương; trong đó, đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm tham mưu, giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy ghi biên bản tại các hội nghị.

Tuy nhiên, tại Điều 25, Quy chế làm việc quy định nội dung này. **Vì vậy**, để nghị bổ sung nội dung về nhiệm vụ ghi biên bản hội nghị cấp ủy tại Khoản 4, Điều 25, Quy chế làm việc như sau "*Tại các hội nghị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy tổ chức ghi biên bản hội nghị bảo đảm nguyên tắc, yêu cầu, nội dung, bô cục, hoàn thiện biên bản, lưu và quản lý theo quy định*".

2.7. *Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân*

Căn cứ Quyết định số 168-QĐ/TW, ngày 28/12/2018 của Ban Bí thư về Quy chế làm việc mẫu về chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- **Khoản 1, Điều 29 Quy chế quy định:** “*Hằng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo*”. **Tuy nhiên**, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy mới bố trí làm việc với ban thường vụ **03** đảng bộ trực thuộc (huyện Tuần Giáo, huyện Tủa Chùa và Thành phố Điện Biên Phủ); Thường trực Tỉnh ủy tổ chức thành lập **28** đoàn công tác thăm, làm việc với các huyện, thị,

thành ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, các sở, ngành để kịp thời để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo (*Các đoàn công tác đều có một số đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan tham gia đoàn*).

Để đảm bảo với điều kiện thực tế, đề nghị điều chỉnh Khoản 3, Điều 29 Quy chế như sau: “*Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy) làm việc với ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo*”.

- **Tại Khoản 3, Điều 29 quy định:** “*Ủy viên Ban Chấp hành chủ động bố trí, sắp xếp công việc, dành ít nhất 1/3 thời gian để đi cơ sở nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc*”. **Tuy nhiên**, trong điều kiện thực tế, việc giành 1/3 thời gian (02 ngày/ tuần, 10 ngày/tháng, 4 tháng/năm) đi cơ sở nắm tình hình rất khó thực hiện, chỉ phù hợp với các đồng chí Tỉnh ủy viên là Bí thư cấp ủy các đảng bộ trực thuộc, một số đồng chí Tỉnh ủy viên là trưởng, phó các sở, ban, ngành tỉnh không thể thực hiện được chế độ đi cơ sở như hiện nay do liên quan đến giải quyết công việc hàng ngày tại cơ quan, đơn vị, không thể dành 1/3 thời gian để đi cơ sở.

Vì vậy, đề nghị điều chỉnh Khoản 3, Điều 29 như sau: “*Ủy viên Ban Chấp hành chủ động bố trí, sắp xếp công việc, chủ động bố trí thời gian phù hợp để đi cơ sở nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc*”.

III- VỀ THỰC HIỆN MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trong thời gian vừa qua, để kịp thời động viên, ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của các cơ quan, địa phương, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập, Ngày truyền thống; Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định tặng Bức trướng cho một số sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh, ngành Kiểm tra Đảng...). **Tuy nhiên**, hiện nay chưa có quy định nào của tỉnh về việc tặng Bức trướng. **Vì vậy**, để đảm bảo thống nhất quy trình, hình thức tặng Bức trướng cho các tập thể nhân dịp kỷ niệm Ngày thành lập, Ngày truyền thống và làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức chủ động trong việc đề xuất, thực hiện quy trình thẩm định, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định tặng Bức trướng; đề nghị ban hành Quy định về việc tặng Bức trướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả tổng hợp, rà soát, Văn phòng Tỉnh ủy báo cáo, kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về việc

sửa đổi, bổ sung một Quy chế làm việc và một số quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể như sau:

1. Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (*gửi kèm Báo cáo này*); giao Văn phòng Tỉnh ủy xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bằng văn bản để tiếp thu, hoàn thiện trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét ban hành để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chỉnh, bổ sung một số quy định sau, bảo đảm phù hợp với các quy định của Trung ương:

(1)- Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

(2)- Xem xét ban hành Quy định về tặng Bức trướng của Tỉnh ủy – HĐND-UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (*gửi kèm Báo cáo này*).

Kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến để Văn phòng Tỉnh ủy tiếp tục phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoàn thiện, trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*để b/c*),
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*để b/c*),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH1.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Hoài Nam